

Số: 08/2020/QĐST-DS

*Quận Ngô Quyền, ngày 02 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A; địa chỉ trụ sở: Số 442 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn Thanh T; chức vụ: Nhân viên Ngân hàng thương mại Cổ phần A, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 03/UQ-SHP.20 ngày 10/02/2020).

**- Bị đơn:**

+ Ông Cao Xuân D; nơi cư trú: Đường Đ, phường C, quận N, thành phố H.

+ Bà Lê Thị C; nơi cư trú: Đường N, Phường N, quận H, thành phố H.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về khoản nợ: Anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền nợ theo Hợp đồng cấp tín dụng số SHP.CN.378.220917 ngày 26/9/2017 với số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 24/6/2020 tổng số tiền là 1.084.438.104 đồng (*một tỷ, không trăm tám mươi tư triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn, một trăm linh tư đồng*); cụ thể:

- Nợ gốc: 826.000.000 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 77.861.661 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 177.697.724 đồng;
- Phạt chậm trả lãi: 2.878.719 đồng.

2.2. Anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C có trách nhiệm liên đới tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc kể từ ngày 25/6/2020 đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

### 2.3. Về phương thức thanh toán:

- Lần 1: Ngày 30/7/2020, anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C có trách nhiệm liên đới trả cho A tối thiểu 20.000.000 đồng.
- Lần 2: Ngày 30/8/2020, anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C có trách nhiệm liên đới trả cho A tối thiểu 20.000.000 đồng.
- Lần 3: Ngày 30/9/2020, anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C có trách nhiệm liên đới trả cho A tối thiểu 30.000.000 đồng.
- Lần 4: Ngày 30/10/2020, anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C có trách nhiệm liên đới trả cho A tối thiểu 30.000.000 đồng.
- Lần 5: Ngày 30/11/2020, anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C có trách nhiệm liên đới trả cho A tối thiểu 30.000.000 đồng.
- Lần 6: Ngày 30/12/2020, anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C có trách nhiệm liên đới trả toàn bộ cả gốc, lãi, phạt chậm trả lãi cho A.

2.4. Trường hợp anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ theo lộ trình trả nợ trên, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 261, tờ bản đồ số 11, tại địa chỉ: Số 91/246B đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất CD 948334, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CS 14511 ngày 07/3/2016 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hải Phòng cấp cho ông Cao Xuân D và bà Lê Thị C và Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

2.5. Trường hợp tài sản phát mại trên không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A thì anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C vẫn phải có trách nhiệm liên đới trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A cho đến khi trả hết khoản nợ. Trường hợp số tiền thu được còn thừa sau khi phát mại tài sản trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A sẽ trả lại cho anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C.

2.6. Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Cao Xuân D và chị Lê Thị C nhận nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 22.266.572 (hai mươi hai triệu, hai trăm sáu mươi sáu nghìn, trăm bảy mươi hai) đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.088.179 (hai mươi một triệu, không trăm tám mươi tám nghìn, một trăm bảy mươi chín) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006369 ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Bích Phượng**